

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động công tác y tế tại Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An tháng 01 năm 2026

Căn cứ Quyết định số 4438/QĐ-SYT ngày 28 tháng 11 năm 2026 của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 1376/KH-TTYT ngày 25/12/2026 của Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An về việc hoạt động Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An năm 2026.

Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An báo cáo tình hình hoạt động công tác y tế tháng 01 năm 2026 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác khám chữa bệnh (số liệu từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/01/2026)

a. Công tác khám chữa bệnh ngoại trú

Về công tác khám, chữa bệnh ngoại trú: Hiện tại, đơn vị triển khai 37 phòng khám tại các Khoa Khám bệnh, Khoa Liên chuyên khoa, Khoa Phụ sản, Khoa Y học cổ truyền, Khoa KSBT HIV/AIDS và Khoa Cấp cứu,... đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh đa dạng của người dân. Tổng số khám bệnh tại Trung tâm Y tế: 19.045 lượt. Trong đó: khám có thẻ BHYT: 18.136 lượt, YHCT: 10971 lượt. Tổng số lượt khám giảm 13,5% (2985 lượt) so với tháng 12 liền kề.

ST T	Phòng khám	Số lượt khám bệnh	Đối tượng bệnh nhân		Nhập viện điều trị nội trú		Nhập viện điều trị ngoại trú	Chuyển viện
			BHYT	Viện phí	BHYT	VP		
I	KHOA CẤP CỨU	1770	1459	311	657	98	1000	0
1	PK Cấp cứu	1757	1459	298	657	98	1000	0
2	PK Vãng lai	13	0	13	0	0	0	0
II	Phòng khám Lao và PK HIV/AIDS	828	763	65	0	0	0	1
3	PK HIV/AIDS	678	623	55	0	0	0	1
4	PK Lao	150	140	10	0	0	0	0

III	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1909	1825	84	2	0	1	86
5	PK Mắt	814	790	24	0	0	0	69
6	PK Răng hàm mặt	506	479	27	1	0	0	7
7	PK Tai Mũi Họng	589	556	33	1	0	1	10
IV	KHOA PHỤ SẢN	854	744	110	66	5	22	44
8	PK Sản 2	70	52	18	17	3	2	0
9	PK Sản khoa	784	692	92	49	2	20	44
V	KHOA KHÁM BỆNH	12559	12222	337	334	13	7	547
10	PK Số 1 (Nội)	1225	1198	27	9	0	1	26
11	PK Số 10 Lầu 1 (Nội)	530	517	13	7	0	2	10
12	PK Số 11 Lầu 1 (Nội)	569	564	5	1	0	0	7
13	PK Số 12A Lầu 1 (Nhi)	819	785	34	85	1	1	28
14	PK Số 12B Lầu 1 (Nhi)	770	743	27	84	2	0	22
15	PK Số 14 Lầu 1 (Nội)	784	749	35	41	6	0	19
16	PK Số 2 (Nội)	1306	1278	28	6	1	0	24
17	PK Số 3 (Nội)	1248	1232	16	13	0	0	18
18	PK Số 4 (Ngoại)	935	865	70	47	0	1	34
19	PK Số 5 (Nội)	201	200	1	2	0	0	25
20	PK Số 6 (Nội)	1335	1311	24	12	1	1	153
21	PK Số 7 (Nội)	1204	1192	12	13	2	1	124
23	PK Số 8 (Nội)	1060	1042	18	11	0	0	46
24	PK Số 9 Lầu 1 (Da liễu)	487	460	27	0	0	0	10
25	PK Trung cao	86	86	0	3	0	0	1
	KHOA Y HỌC CỔ TRUYỀN	1125	1123	2	41	0	165	3
26	Phòng khám YHCT 1	1097	1095	2	41	0	165	3
27	Phòng khám YHCT 2	28	28	0	0	0	0	0
Tổng lượt khám cả viện		19045	18136	909	1100	116	1195	681

b. Công tác khám, chữa bệnh nội trú

Về công tác điều trị nội trú: Tổng số giường kế hoạch 320 giường, số giường thực kê 320 giường. Các khoa lâm sàng được bố trí đủ công suất theo kế hoạch, đảm bảo tiếp nhận và điều trị bệnh nhân nội trú, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng tăng của người dân trên địa bàn.

- Tổng số người điều trị nội trú trong tháng 1.277 người giảm 20% (351 người) so với tháng 12 liền kề. Tổng số ngày điều trị nội trú: 6919 ngày, tổng số ngày điều trị trung bình 5,0 ngày.

- Công suất sử dụng giường bệnh thực kê: 70%.

STT	Khoa /phòng	Tổng số người điều trị ra viện	Tổng số ngày giường điều trị	Công suất sử dụng giường bệnh	chuyển viện
1	Khoa Hồi sức cấp cứu	77	44	28,06	35
2	Khoa HSTCCĐ	7	226,5	73,06	1
3	Khoa Nội tổng hợp	307	1758	109,45	8
4	Khoa Ngoại tổng hợp	178	986	86,52	4
5	Khoa Nhi	318	1809	97,65	2
6	Khoa Phụ sản	163	802	58,71	4
7	Khoa Truyền nhiễm	197	1061	92,40	2
8	Khoa Y học cổ truyền	29	232	217,42	0
	Tổng	1277	6919	90	56

c. Thực hiện cận lâm sàng

STT	Tên nhóm cận lâm sàng	Số lượng	Đạt % quý 1 năm 2026
I.	Xét nghiệm	33.588	26%
1	HIV	3	
2	Huyết học	6853	
3	Khác	6	
4	Miễn dịch	541	
5	Nước tiểu	597	
6	Sinh hóa	23436	
7	Test nhanh	1848	
8	Vì sinh	304	
II	Thăm dò chức năng	5.200	

III.	Chẩn đoán hình ảnh	3535	
1	Siêu âm	4593	23%
2	XQuang	3705	25%
3	Nội soi	237	38%
IV	Thủ thuật- phẫu thuật	11.613	
1	Thủ thuật	8661	
2	Phẫu thuật	190	

3. Tình hình triển khai Bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế khu vực Thuận An.

- Tích hợp chữ ký số cho bác sĩ, điều dưỡng và các cán bộ liên quan.
- Triển khai hệ thống chẩn đoán hình ảnh và hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS/PACS)
- Triển khai phần mềm bệnh án điện tử đạt chuẩn theo Thông tư 13/2025/TT-BYT ngày 06/06/2025 và hướng dẫn kỹ thuật tại Công văn số 365/TTYQG-GPQLCL.
- Tích hợp với hệ thống quản lý bệnh viện (HIS), xét nghiệm (LIS), chẩn đoán hình ảnh (RIS/PACS).
- Thực hiện chuẩn hóa danh mục dùng chung theo quy định Bộ Y tế (ICD-10, thuốc, thủ thuật...).
- Thành lập ban chỉ đạo triển khai BAĐT, phân công nhiệm vụ rõ ràng.
- Ban hành quy trình nội bộ phù hợp với hoạt động bệnh viện không dùng bệnh án giấy.
- Ban hành các Quy chế lập, cập nhật, quản lý, lưu trữ, sử dụng và an toàn thông tin đối với hồ sơ bệnh án điện tử; Quy chế sử dụng chữ ký số.
- Thực hiện Báo cáo đánh giá đáp ứng Thông tư 54/2017/TT-BYT; Báo cáo đánh giá đáp ứng các yêu cầu của Thông tư 13/2025/TT-BYT.
- Đơn vị đã tổ chức thẩm định việc áp dụng bệnh án điện tử vào công tác khám chữa bệnh.

4. Công tác khác

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các mặt công tác theo sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Trung tâm Y tế, đảm bảo bám sát định hướng chung và kế hoạch công tác toàn đơn vị.

Thực hiện hoàn tất các thủ thanh quyết toán BHYT quý 4 năm 2025 và một số chuyên đề.

Tổ chức thành công 02 Hội nghị: Hội nghị viên chức người lao động năm 2026 và Hội nghị tổng kết công tác y tế năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường công khai, minh bạch trong công tác xây dựng kế hoạch hoạt động, thu – chi tài chính, thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động.

Tăng cường đoàn kết nội bộ, quan tâm lắng nghe, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình làm việc. Sâu sát trong việc nắm bắt đời sống, tâm tư, nguyện vọng của viên chức, người lao động để có hình thức hỗ trợ, động viên phù hợp.

Chú trọng công tác tiếp công dân, thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí, tham nhũng, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức chấp hành quy chế tài chính – tài sản trong toàn đơn vị.

Đẩy mạnh thực hiện quyền tự chủ của đơn vị trong các lĩnh vực: nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, công tác cán bộ và tài chính; gắn với trách nhiệm giải trình, thực hiện công khai, minh bạch trong điều hành và quản lý nội bộ.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG THÁNG 02

1. Công tác khám, chữa bệnh

- Tiếp tục triển khai công tác kiểm tra sức khỏe học sinh Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn.

- Rà soát, cập nhật và ban hành các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, quy trình chuyên môn kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế, phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

Nghiêm túc thực hiện các quy định về bảo hiểm y tế; kiểm soát chặt chẽ hồ sơ thanh quyết toán, hạn chế tối đa tình trạng xuất toán chi phí khám chữa bệnh.

- Hoàn thiện các đề án thành lập đơn nguyên hỗ trợ sinh sản, đơn nguyên chăm sóc giảm nhẹ, đơn nguyên sơ sinh phát triển toàn diện Khoa Phụ sản. Hướng tới triển khai thành lập 3 đơn nguyên trong năm 2026.

- Tập trung xây dựng Đề án nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt các kỹ thuật ngoại khoa vượt tuyến, chuyên môn sâu về ngoại tiết niệu, ngoại sọ não hướng tới thành lập các đơn nguyên/khoa ngoại khoa giai đoạn 2026-2030.

- Tập trung huy động và phân bổ nguồn lực nhằm hoàn thành các bảng điểm theo định hướng Kế hoạch Kế hoạch số 1361/KH-SYT kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng của người bệnh, nhân viên y tế năm 2025.

- Đảm bảo cung ứng thuốc và vật tư y tế: Tổ chức đấu thầu, mua sắm đảm bảo đủ thuốc, vật tư, trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh, đặc biệt là nhóm thuốc hạ sốt, bù nước, điện giải và phương tiện phục vụ điều trị bệnh truyền nhiễm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số: Tiếp tục triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, nâng

cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý khám chữa bệnh (HIS, LIS), đảm bảo đồng bộ dữ liệu trong thanh quyết toán BHYT và báo cáo y tế.

- Công tác BHYT: Hoàn thiện hồ sơ, thực hiện thanh quyết toán BHYT tháng 01. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH trong việc rà soát, phản hồi và điều chỉnh hồ sơ; kịp thời xử lý các yêu cầu phát sinh, đảm bảo tiến độ và quyền lợi cho người bệnh.

2. Công tác tổ chức bộ máy và nhân lực y tế

Rà soát kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế năm 2026; xác định nhu cầu đào tạo chuyên môn, quản lý và đào tạo an toàn người bệnh.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách về tiền lương, phụ cấp và các quyền lợi hợp pháp cho viên chức, người lao động; đảm bảo an toàn, an ninh cho nhân viên y tế trong quá trình công tác

3. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số y tế

- Rà soát hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý bệnh viện và hệ thống cơ sở dữ liệu hiện có.

- Xây dựng kế hoạch triển khai, mở rộng ứng dụng bệnh án điện tử và các phần mềm phục vụ quản lý, điều hành.

- Ứng dụng CNTT trong giám sát tuân thủ chuyên môn, giám sát quy định bảo hiểm y tế và hỗ trợ nhân viên y tế nhận diện các yếu tố nguy cơ trong điều trị.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai quản lý dữ liệu sức khỏe người dân gắn với sổ sức khỏe điện tử.

3. Một số công tác khác

- Tập trung triển khai công tác khám bệnh và các hoạt động chuyên môn trong dịp Tết Nguyên đán, bảo đảm chất lượng khám chữa bệnh, an toàn người bệnh.

- Tiếp tục tuyên truyền về phòng chống cháy nổ và an ninh mạng cho tất cả cán bộ nhân viên đang công tác tại đơn vị.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động công tác y tế tháng 01 năm 2026 tại Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa/phòng;
- TYT;
- Lưu: VT, KHN(M).

GIÁM ĐỐC



Phan Quang Toàn